

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2022/HS-PT

Ngày: 15- 8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông;

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 10/8 và ngày 15/8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Mạnh C. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXPT-HS ngày 27/7/2022.

Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố S.

- Bị cáo không kháng cáo nhưng bị Viện kiểm sát kháng nghị:

Phạm Mạnh C, sinh năm 1988, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 189/85/19, khu phố 2 , phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1950; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không; Tạm giữ: ngày 23/11/2021; Tạm giam: Ngày 26/11/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ kinh doanh N tọa lạc số 550A, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, kinh doanh mua bán bách hóa tổng hợp do chị Võ Thị Đ là người đại diện.

Khoảng tháng 7/2018, chị Đ có hợp đồng thỏa thuận miệng thuê Phạm Mạnh C vào làm tại hộ kinh doanh của chị Đ, C được chị Đ phân công nhiệm vụ là nhân viên khuân vác hàng hóa được giao nhiệm vụ đi giao hàng và thu tiền của khách hàng về nộp lại cho chị Đ.

Theo quy định của hộ kinh doanh N thì mỗi lần giao hàng hóa cho khách hàng thì bộ phận kế toán sẽ in 02 phiếu giao nhận và thanh toán tiền, khi đi giao hàng thì nhân viên giao cho khách hàng giữ 01 phiếu, phiếu còn lại thì hộ kinh doanh N giữ. Hàng ngày, sau khi giao hàng và nhận tiền xong trong ngày thì nhân viên thu tiền phải mang tiền về giao lại cho chị Đ.

Vào ngày 25/9/2018, C cùng với Phan Kiều Thành H, Nguyễn Thái T đều là nhân viên của hộ kinh doanh N, cùng đi giao hàng cho khách hàng tại địa bàn huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, C được chị Đ phân công nhiệm vụ thu tiền và C đã chiếm đoạt số tiền đã thu của 33 khách hàng với tổng số tiền là 79.182.000 đồng.

Do không có tiền tiêu xài nên sau khi thu được số tiền 79.182.000 đồng thì C chiếm đoạt toàn bộ số tiền rồi bỏ trốn.

Đến ngày 23/11/2021 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Đối với hộ kinh doanh N, chị Đ khi biết được C thu tiền của khách hàng không mang về giao lại mà chiếm đoạt rồi bỏ trốn nên đã đến Công an xã Tân Phú Đông, thành phố S trình báo sự việc và giao nộp cho Công an 33 phiếu giao hàng mà hộ kinh doanh N lưu giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Võ Thị Đ yêu cầu Phạm Mạnh C bồi thường số tiền 79.182.000 đồng, bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố S đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2021 (Ngày tạm giữ).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm trả, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi án sơ thẩm tuyên bị cáo Phạm Mạnh C không kháng cáo.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 07/QĐ-VKSĐT với nội dung: Đề nghị áp dụng bổ sung tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Vào ngày 25/9/2021, bị cáo Phạm Mạnh C đã lợi dụng sự tin tưởng của chị Võ Thị Đ, đã chiếm đoạt số tiền 79.182.000 đồng rồi bỏ trốn đến ngày 23/11/2021 thì bị bắt theo quyết định truy nã. Dù bị cáo trực tiếp chiếm đoạt tài sản của chị Đ nhưng gián tiếp chiếm đoạt tài sản của 33 khách hàng trong đó có 06 khách hàng có hóa đơn trên 4.000.000 đồng nên bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, sửa án sơ thẩm theo hướng áp dụng bổ sung điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo chỉ chiếm đoạt tài sản của bị hại Võ Thị Đ, không chiếm đoạt tài sản của các khách hàng bán lẻ nên bị cáo không phạm tội nhiều lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Mạnh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định: Phạm Mạnh C là người làm thuê cho hộ kinh doanh N tọa lạc số 550A, ấp Phú Thành, xã Tân Phú Đông, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp do chị Võ Thị Đ là người đại diện. Ngày 25/9/2021, C được giao nhiệm vụ đi giao hàng và thu tiền của khách hàng mang về giao nộp lại cho chị Đ, C thu tiền của 33 khách hàng với tổng số tiền 79.182.000 đồng nhưng không giao nộp cho chị Đ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền rồi bỏ trốn lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, làm mất niềm tin giữa con người với nhau. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng bị

cáo vẫn thực hiện chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Mạnh C về tội “Lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xét mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017) và tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Mạnh C là chưa phù hợp. Bởi lẽ:

Ngày 25/9/2021, bị cáo được giao nhiệm vụ thu tiền của 33 khách hàng và việc thu tiền của 33 khách hàng làm đúng theo yêu cầu của chị Võ Thị Đ. Bị cáo hoàn thành việc thu tiền của các khách hàng trong ngày thì tiền bị cáo thu được là tiền của chị Võ Thị Đ. Bị cáo chiếm đoạt số tiền 79.182.000 đồng thu xong của các khách hàng là thuộc quyền sở hữu của chị Đ nên hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản của chị Đ không liên quan đến các khách hàng. Việc này cũng được 33 khách hàng và chị Đ xác nhận là số tiền 79.182.000 đồng bị cáo đã thu xong thì các khách hàng đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho chị Đ. Bị cáo chỉ thực hiện 01 lần hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Đ không thực hiện nhiều lần hành vi chiếm đoạt nên cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Do không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo nên không tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Từ các viện dẫn trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Phạm Mạnh C.

[5] Do kháng nghị của Viện kiểm sát không được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng nghị về việc áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung 2017) và tăng

hình phạt đối với bị cáo Phạm Mạnh C của Viện kiểm sát. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Mạnh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố S (02 bản);
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- Cơ quan CSĐT CATP. S;
- Cơ quan THAHS CA TP. S;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Hào).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng

